



## Ổ bánh mì của Cổ Đền

*Thế Huy SB72*

### 1.

**G**uối cùng thì sau hơn hai mươi năm, cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn giữa hai miền Nam Bắc cũng kết thúc. Lúc này tất cả những gì còn lại chỉ là hoang tàn, đổ nát. Bỏ lại sau lưng cây sừng, nòng còn vương khét thuốc, những người lính quay trở về nhà với thân thể đẫm đầy những vết thương, sau khi đã để lại trên mảnh đất quê hương một phần xương thịt của mình. Kể sao cho hết được sự tàn khốc của chiến tranh và những hậu quả do nó mang lại, nhiều đau thương, lắm chua cay.

Tôi và các bạn học được trở về nhà, nhưng không phải là được nghỉ hè, không phải là được vui tết.

Sau lời nhấn nhủ của Cha quản lý, tôi nghĩ rằng có thể đây là những lời sau hết, những lời cuối cùng mà tôi và các bạn còn nghe thấy, được thốt ra từ đáy lòng, qua môi miệng của Ngài: “Các con mau trở về nhà, không biết ngày nào mới gặp lại! Cha khuyên các con là dù sống trong hoàn cảnh nào, hãy cố gắng sống tốt, xứng đáng là con của Chúa”. Không ai khóc vì những lời nói trên, nhưng đa phần đều cảm thấy nghẹn ngào vì biết rằng, có lẽ đây là những lời khuyên cuối cùng, những câu nói huấn dụ sau hết mà người Cha, người Thầy kính yêu trời lại cho các môn đệ trước lúc chia tay.

Thật buồn cười với cái định nghĩa: Ôi hòa bình sao phải chia ly?!

Gởi lại cái thau và cái mền với số tài khoản (giữ đồ) 199, tôi ra về và vẫn mơ, vẫn hy vọng sẽ được, sẽ có ngày trở lại dưới mái trường yêu dấu, nhưng rồi sự thay đổi một thể chế cầm quyền đã cắt đứt và chấm dứt trang thư xanh của tuổi học trò. Vết tích những dấu chân của tôi, của các bạn trên con đường từ chủng viện ra quốc lộ 1 cũ, ngang qua giáo xứ Thanh Hải, đã bị những chiếc dép trường sơn giẫm đạp, xóa nhòa. Và cho mãi đến hôm nay, tôi vẫn thường mỉm cười với cái gọi là văn hóa, là nghệ thuật nhưng lại được xây dựng lên trên những gì cướp được!

Mùa hạ không tiếng ve ngân  
Mùa hè không hoa phượng đỏ  
Mùa của đau thương rỉ máu!

Ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm. Tiếng súng đã ngưng hẳn trên khắp mọi miền của dải đất hình chữ S, ai cũng cảm thấy lòng mình nhẹ nhõm vì không còn phải nghe thấy tiếng bom đạn khi gần khi xa đêm đêm vọng về, trẻ thơ được yên giấc và không phải giật mình khóc thét vì tiếng nổ của những trái bom, viên đạn rớt nhằm địa chỉ; các nam thanh nữ tú không phải dụi mắt, cuống cuồng sợ hãi chạy theo ba mẹ xuống hầm. Chiến tranh tuy đã đi qua, nhưng nỗi buồn và những đau khổ do nó để lại đâu dễ phai pha. Chị N... ở cạnh nhà tôi, chỉ mới hôm nao, mọi người còn nhìn thấy chị xúng xáo xính, miệng cười tươi rói và rạng rỡ trong chiếc áo cưới màu đỏ thắm, nay đã thấy chị ngồi lặng lẽ trong nghĩa trang buồn, gục đầu rưng rức bên mộ đúc lang quân. Niềm hạnh phúc mà chị vừa mới được tận hưởng, chưa kịp trở nụ đơm hoa, ngò đâu những tiếng pháo hồng vui cười hôm qua, nay bỗng trở thành những tiếng nổ kinh hồn, cướp đi hạnh phúc và niềm vui của chị. Cuộc sống thật vô thường ai đâu nào ngờ!

## 2.

Cứ ngỡ là hòa bình nhưng cuối cùng thì Chiến tranh lại bùng lên ở biên giới Tây Nam, giáp ranh với đất nước Campuchia, xứ sở của những chùa tháp. Sự thất vọng hiện rõ lên trên từng khuôn mặt của các thanh niên thiếu nữ. Họ hy vọng đất nước không còn chiến tranh, họ sẽ có thời gian, có dịp để nói lời giao duyên với người bạn đời, nhưng rồi, tất cả đã phải gác lại. Khoác ba lô trên vai bỏ lại sau lưng những ước mơ, hoài bão... nghẹn ngào mấp máy đôi lời từ giã người thân, bạn bè. Ngược nhìn bóng dáng mẹ già đứng lặng yên bên lũy tre làng, thi thoảng nhấc cánh tay xương xẩu lên, run run gạt dòng nước mắt tiễn con đi, vắng vắng nhà ai có tiếng nhạc trầm buồn: “Dòng máu này máu của con ta, của quê hương của những đứa con hào hùng. Một lần đi không có ngày trở về...” (Tạ ơn người). Cuộc chiến nào mà không gây nên đau thương, và tận cùng của những nỗi đau đó chính là sự mất mát người thân, nó khiến cho bao người trai trẻ cất bước ra đi mà không hẹn ngày trở lại, cuối cùng thân xác đành vùi sâu nơi xứ lạ, một nỗi đau không gì có thể sánh được...

Bắn giết nhau càng nhiều, tất nhiên số người gục ngã cũng theo đó tăng nhiều. Rồi thì số người chết mà theo bên adi đà phật là chưa được siêu

thoát, oan hồn còn vất vương và thiên hạ cứ thế mà đồn đoán, gọi họ là ma. Tôi không biết họ có thấy những bóng ma ấy hay không, nhưng chuyện họ kể lại thì chẳng khác gì những bộ phim kinh dị là mấy, nào là chỗ này có anh lính chết oan, chỗ kia có cô thôn nữ chết vì bị lừa tình, đêm đêm những bóng ma ấy hiện về khóc réo bù lu bù loa... Và rồi chẳng biết hu thật thế nào, nhưng những câu chuyện kể đó, cũng khiến bọn nhóc tụi tôi phát khiếp, đi đâu cũng sợ con ma nhà họ lính, sợ con ma tóc dài, vu sắc... v dài, rồi sợ luôn cả bóng đêm, sợ không dám đi đọc kinh tối... Và chuyện cô thôn nữ nọ, anh chàng lính kia, họ đều đã chết, chết thật rồi, nhưng lại không được yên nghỉ vì thiên hạ tối ngày cứ lôi kéo dây thêu dệt, vẽ vôi và biến họ thành những con ma.

Tuổi thơ của tôi đã trôi qua trong nỗi sợ hãi cùng với những câu chuyện ma quái như thế đó.

Bản thân tôi, vì không muốn làm lính tình nguyện ở Campuchia, nếu chẳng may có mệnh hệ gì, không khéo lại trở thành hồn ma vất vương nơi đất nước chùa tháp, nên tôi tìm cách xin vào làm công nhân ở một xí nghiệp, chuyên khai thác các công trình thủy lợi. Và tôi được giao nhiệm vụ về làm công tác ở hồ chứa nước Sông Mây, một vùng đất thuộc giáo xứ Bùi Chu, xã Hố Nai 3.

### 3.

Thuở ấy, vùng đất này còn rất hoang sơ, có lẽ trước kia, nó cũng thuộc loại rừng già, vì nó được nối liền với các địa danh như Chiến Khu D, Mã Đà, Hiếu Liêm, nhưng hiện giờ thì không còn những thân cây rừng to lớn, do đã bị giáo dân các xứ Bắc Hòa, Thanh Hóa, Bùi Chu, Tân Bắc đốn hạ, và nay chỉ còn sót lại những trảng tranh và những đám cây chổi bạt ngàn. Các loài thú dữ ăn thịt đã vắng bóng, thỉnh thoảng người ta chỉ còn bắt gặp một vài loài động vật bò sát còn sót lại như rắn độc, kỳ đà, trăn gấm.

Những ngày đầu vào làm quen với thổ địa nơi đây, thú thật tôi cũng khá chán nản vì điện nước không đầy đủ, lại ở xa khu dân cư, xa chợ, nên thực phẩm hàng ngày khá thiếu thốn, mọi nhu cầu cho sinh hoạt thường ngày bị hạn chế, khiến nhiều người rất dễ nản lòng. Những người tôi gặp thường ngày chỉ là các bác nông dân, với cái điều cày dài hơn mét, và qua những lần ngồi nhâm nhi tách trà, kéo rít vài ngao thuốc Lào với họ, tôi được nghe kể lại rằng ngay cái lùm tre nhỏ cạnh bờ suối, cách lán trại của tôi ở chừng hơn chục mét: có ma.

Tiết trời tháng mười có vẻ mau tối, hồng biết có đúng như truyền khẩu không, nhưng tôi thấy cũng khá đúng. Ngoài kia trời lác rác mưa, tiếng

ếch nhái kêu ồm ộp, càng làm cho đêm tối thêm lạnh lẽo u ám. Đám công nhân các lán gần bên cũng đã đi ngủ, riêng tôi vì muốn xem thử ‘nàng ma’ này như thế nào? Đẹp hay xấu? do đó tôi phải cố xua cơn buồn ngủ, ngồi chónng mắt đến mười hai giờ đêm, mặc cho bên tai đám muỗi rùng vo ve; vì những người làm rẫy trong vùng đó họ bảo là nó chỉ xuất hiện vào đúng nửa đêm, giờ tỵ canh ba.

Cuối cùng thì giờ tỵ canh ba cũng đã trôi qua, không thể chờ đợi lâu, tôi lững thững trở về giường. Ma đâu không thấy, chỉ thấy chân tay bị ngứa và sưng vù do muỗi đốt; nào đâu đã hết, do buồn ngủ quá nên tôi bước đi loạng choạng và để đầu mình va vào cây cột của lán: Ma ơi là ma!

#### 4.

Thuở còn bé, khi đi học lớp giáo lý vỡ lòng, tôi nghe các anh chị giáo lý viên nói rằng ma quỷ là do các thiên thần phản nghịch lại Thiên Chúa, bị cách ly khỏi Thiên Đàng và ném xuống hỏa ngục. Bởi vậy, để trả thù Thiên Chúa, chúng ra sức quấy phá và lôi kéo dụ dỗ con cái Ngài đi theo chúng và phản bội lại Thiên Chúa, và chúng được gọi là quỷ. Tuy được học hỏi như vậy, nhưng tôi vẫn tin rằng Thiên Chúa có cách để bảo vệ, gìn giữ và che chở con cái Ngài, do đó không dễ gì những con

quý này làm hại đến con người, miễn là người đó biết trông cậy vào ơn Chúa giúp.

Thời gian không ngừng trôi, tôi nay cũng đã lớn. Lúc này cha chánh xứ giáo xứ Hòa Yên, giáo phận Nha Trang, ngài là bác ruột của mẹ tôi, ngài muốn tôi vào ở trong nhà xứ và giúp ngài công việc nhà thờ. Tôi được gia nhập vào ban giúp lễ của giáo xứ. Một ngày nọ, sau giờ kinh chiều, Cha xứ bảo tôi rằng:

- Huy này, con mang nước phép và đi đến nhà nọ với thầy xứ. Tôi vâng lời và nhanh chân bước đi cùng với thầy xứ mà không hiểu chuyện gì đã xảy ra?

Ngôi nhà mà chúng tôi đến là căn nhà cấp 4, được làm thêm cái gác gỗ. Lúc này đã hơn 6 giờ chiều, trời tối và không thể nhìn rõ mặt người được nữa. Trông thấy chúng tôi, gia chủ là một người đàn ông trung niên niềm nở đón chào. Sau đó ông bước đi trước, thầy xứ và tôi cùng theo sau. Chiếc cầu thang để lên gác hơi nhỏ hẹp và có vẻ dơ bẩn, vì tôi cảm nhận được những hạt bụi trên đó bị khuấy động và xộc lên mũi, tôi thậm nghĩ có lẽ đã lâu nó chưa được dọn dẹp, và rất ít sử dụng tới. Cuối cùng thì cũng chỉ còn vài bậc thang nữa là chúng tôi bước lên sàn. Bỗng tôi nghe tiếng la đầy thất thanh của ông chủ nhà:



- Đấy... đấy... đấy!

Tiếng hét thật to mang đầy vẻ kinh sợ của chủ nhà, khiến tôi và thầy xú giật mình, run bắn người lên. Tôi sợ quá tính quay trở xuống. Chủ nhà giọng vẫn còn đầy nét sợ hãi:

- Thầy... xem... nè, con ma này ghê lắm, nó đã lấy cái khăn để ngay đầu giường che tượng Thánh Giá lại rồi.

Sau khi đã vẩy nước phép xong, bước xuống nhà, chúng tôi được nghe thêm chút chuyện từ miệng bà chủ:

- Thầy biết không, có những lúc con đang nấu dưới bếp, thấy sàn gác kêu rầm rầm và rung thật mạnh như muốn rớt và sập xuống vậy, sợ quá!

Thú thật là từ trước giờ nghe kể nhiều chuyện ma, nhưng phải nói đây là lần đầu tiên tôi mới thực sự được chứng kiến câu chuyện về ma có vẻ xác thực nhất. tuy lòng vẫn còn chút nghi ngờ, nhưng vì ngôi nhà này đã thay ngôi đổi chủ khá nhiều, tôi nghĩ có lẽ do con ma nhà lính (cũng lại ma lính) quậy phá quá nên họ dọn đi nơi khác. Và qua sự việc trên, tôi cũng bớt hoài nghi và tin rằng ma là có thật.

## 5.

Tôi được nhờ làm bố đỡ đầu cho một người tân tông, ông này tuổi đời tính ra cũng hơn tôi vài ba

tuổi, tuy thế nhưng lúc nào ông ấy cũng xưng hô ‘bố bố con con’ làm tôi rất ngại. Và tình trạng ông ấy sau khi gia nhập đạo cũng khá tốt, chăm chỉ, nghiêm chỉnh. Được chừng hơn một năm theo Chúa thì dùng một cái, căn bệnh K bao tử trở tới và quật ngã bao ước mơ, niềm vui, hạnh phúc của ông ấy. Biết được tâm trạng và những suy nghĩ của ông ấy, tôi ra sức an ủi, khuyên nhủ và động viên.

Với những khó khăn trong chạy chữa cho các căn bệnh K, khoa học hiện đại và nền y tế tiên tiến cũng chấp tay đầu hàng, không thể. Nhìn ông nằm trên giường bệnh, tôi chỉ sợ ông thất vọng, chán nản mà mang những suy nghĩ tiêu cực, nào là theo Chúa mà Chúa không chữa, trước giờ mình không theo đạo thì có bị bệnh như vậy đâu...

Và phải nói là ma quỷ nó nắm bắt thời cơ rất tuyệt, nó biết rằng những người tân tòng, với thời gian sống nghĩa đức tin còn non yếu, mỏng manh và hạn hẹp... Do đó nó ra sức dụ dỗ lôi kéo và đánh phá.

Một buổi sáng nọ tôi xuống thăm ông, nhìn thể trạng ông ấy lúc này thấy suy kiệt hơn trước, tôi liên tưởng tới một ngày... Và càng về những ngày cuối, cơn đau càng như hành hạ ông nhiều hơn. Tôi thấy tội nghiệp cho ông và biết là như thế, nhưng mình cũng không thể làm gì khác hơn

cho ông được, ngoài lời cầu nguyện và ngồi nói chuyện với ông ấy.

Câu chuyện mà tôi sắp kể ra cho anh em, chính tôi đã được nghe nói ra từ miệng ông ấy, và sau đó còn được xác thực từ người vợ của ông nữa. Làm sao mà tôi không tin được khi được nghe những lời này qua môi miệng của những người mà tôi nghĩ là họ chưa bao giờ giấu giếm tôi điều gì, kể cả sống rất thật lòng với tôi, kể từ ngày tôi biết họ và được làm ‘bố’ của họ.

“Bố ơi, mấy hôm nay cứ đêm khuya lại có bốn người mặc đồ đen, đứng bốn góc giường và dụ con đi theo người ta”.

Tôi hỏi lại: “Vậy anh nói sao?”

Ông ấy trả lời: “Không, tôi không đi theo ai hết”.

Và những người mặc áo đen này thường xuyên đến nói chuyện với ông ấy vào đêm khuya, và luôn dụ dỗ ông ấy bỏ Chúa, chính bà vợ ông ấy cũng nói lại với tôi:

- Tôi nghe thấy đêm khuya sao ông không đi ngủ mà cứ nói chuyện xì xầm với ai đó, nhưng mở mắt ra nhìn thì tôi chẳng thấy có ai cả!

Với những trang giáo lý mình đã học được, và với chút suy nghĩ trong lãnh vực đức tin công giáo, tôi nghĩ rằng đây chỉ có thể là ma quỷ, nó muốn lôi

kéo ông ấy trong giờ sau hết. Đứng dậy đọc kinh Lạy Cha, kinh Tin Kính và vẩy nước phép lên trên người ông ấy và chung quanh giường ông ấy nằm, tôi thầm thì cầu xin, và trước khi ra về, tôi có dặn hai ông bà ấy là khi nào mấy thằng kia nó đến, ông bà cầm lấy chuỗi tràng hạt, và vẩy nước phép lên người chúng nó để xua đuổi chúng nó đi.

Tuy đã trực tiếp đi vẩy nước phép để xua đuổi tà ma, và đã mắt thấy tai nghe về những chuyện ma quỷ, nhưng nói thật là bây giờ khi nghe ai kể về chuyện ma (chỉ ma thôi nhé) là tôi vẫn thường có ý gạt đi, vì tôi như vẫn chưa tin!

## 6.

Trời đã chuyển qua tiết đông, chúng viện lại nằm sát bờ biển nên việc cảm cúm là chuyện thường hay xảy ra, kể lại chuyện hồi đó, cứ mỗi lần bị sốt là bọn tôi cứ chạy vào phòng bệnh và khai với Cha quản lý Ngọc: thua cha con bị sốt. Cha Ngọc quản lý với cái nhân mặt dễ thương quay sang quở chúng tôi: lúc nào cũng sốt, mà sốt cái gì? Bị làm sao nó mới sốt chớ!

Ấy là gặp Cha Ngọc quản lý chứ với Cố Đề thì sợ ngài một phép, khai bệnh lơ mơ là chết với ngài.

Một lần nọ tôi bị bệnh và phải vào nằm nghỉ trong nhà bệnh. Trời tối mấy anh em ngồi quây quần lại với nhau dưới đất và kể chuyện ma. Lúc

đầu thì còn ngổi xa xa, nhưng chỉ cần vài câu chuyện là cái vòng tròn dần khép lại, vì ai cũng sợ mấy con ma mà anh em ở vùng trong Phan Rang kể. Đêm đó vì thời tiết cũng khá nóng, nên anh em ở phòng bệnh bàn nhau mở cửa cho mát. Nhưng có ai đâu ngờ!, sáng hôm sau khi thức dậy, mọi người phát hiện bị mất đồ. Than ôi ma Phan Rang đâu chẳng thấy, chỉ biết rằng áo quần, đồng hồ đeo tay và đồ dùng cá nhân đã bị mấy con ma cô ở ngoài xóm biển vào vơ sạch.

Vừa bực mình, vừa tiếc của và chưa kịp xả xui thì Cố Đê như một bóng ma xuất hiện, và nhanh thoăn thoắt (dáng cổ mi nhon), cố đi tới các giường và thò tay lên trên đỉnh mùng lục soát. Sự việc sau đó không nói thì anh em cũng biết, những ổ bánh mì lúc này tựa như những chiếc gậy, thi nhau quất bồm bộp, không thương tiếc trên người các bệnh nhân... Đến giờ này mà tôi vẫn không hiểu vì sao Cố Đê lại ghét và không muốn cho anh em bệnh nhân ăn bánh mì, trong khi nó lại là lương thực chính của nước Pháp. Kể cả là lương thực trong Kinh lạy Cha của phương Tây.

Một đêm và một ngày hải hùng và xui xẻo, vì

Sợ ma

Sợ ma cô

Sợ Cố Đê.